

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 127/2024/HS-ST
Ngày: 31 - 10 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ - TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Chính Nghĩa.
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đăng Triệu.
Bà Đinh Thị Khang.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Huệ - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 10 năm 2024 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2024/TLST- HS ngày 01 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2024/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

* Họ và tên: Hoàng Quốc H; tên gọi khác: không; sinh ngày: 24/4/1970, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ I, khu C, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; con ông: Hoàng Văn C (đã chết) và bà: Vũ Thị P (đã chết); đã ly hôn vợ; có 01 con, sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 24/6/2002, bị Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội xử phạt 15 năm tù về tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 30/8/2013.

Bị cáo đầu thú ngày 06/6/2024, hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Q - có mặt.

* Bị hại: - anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1982 và chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1986; cùng địa chỉ: tổ D, khu H, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh - vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: chị Nguyễn Thị Xuân T1, sinh năm 1975; địa chỉ: tổ D, khu C, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh - có mặt.

* Người làm chứng: anh Nguyễn Ngọc Q - vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng năm 2021, Hoàng Quốc H và anh Nguyễn Đức T xảy ra cãi chửi nhau do anh T cho rằng H có quan hệ tình cảm với vợ anh là chị Nguyễn Thị H1 nên H thù tức anh T. Khoảng 03 giờ ngày 05/6/2024, H điều khiển

xe mô tô Honda Breeze, biển kiểm soát (BKS) 17B3 - 024.31 của gia đình H đi qua nhà vợ chồng anh Nguyễn Đức T tại tổ D, khu H, phường C, thành phố C thì thấy xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit BKS 14B - 034.79 của vợ chồng anh Nguyễn Đức T đỗ trước cửa nhà. H nhớ lại mâu thuẫn cũ do bị anh T đổ oan và bị chửi, nên đã nảy sinh ý định đốt xe để trả thù. H đi tìm được 01 chai nhựa loại 02 lít bên đường nên H đã mang đến Cửa hàng X1 thuộc tổ A, khu C, phường C, thành phố C mua 02 lít xăng rồi quay lại nhà anh T. H quan sát xung quanh thấy không có ai liền cầm chai xăng đổ từ bánh xe bên ghế lái sang bánh xe bên ghế phụ cho đến khi hết xăng rồi vứt vỏ chai vào gầm. H lấy mảnh giấy là lõi bao thuốc lá, dùng bật lửa có sẵn trong người, châm lửa rồi ném vào vị trí sát bánh xe bên lái nhưng không cháy. H đã lặp lại thao tác này lần thứ hai thì cả đầu xe bùng cháy, gây thiệt hại 132.005.000 đồng, còn H vứt bật lửa tại hiện trường và bỏ chạy. Sau đó anh T và người dân phát hiện nên đã dập lửa kịp thời. Anh T đến Công an phường C trình báo. Ngày 06/6/2024 H đầu thú, giao nộp xe và trang phục mặc khi phạm tội. Vật chứng thu giữ:

+ Tại hiện trường: thu được sản phẩm cháy than hoá màu đen còn nhận biết được là mảnh nhựa màu trắng xanh, dây điện, bi đèn, gương kính, sản phẩm cháy màu đen và mảnh giấy, 01 bật lửa màu đỏ.

+ Thu của Hoàng Quốc H: 01 đôi dép màu ghi xám có hoạ tiết 03 vạch trắng ở quai dép, 01 mũ bảo hiểm thời trang màu vàng, 01 quần đùi vải màu trắng, 01 áo mưa màu xanh đen, 01 vỏ ruột gối màu trắng, xe mô tô BKS 17B3 - 024.21 và giấy đăng ký xe.

Kết luận định giá tài sản số 90/KL-HĐĐGTX ngày 12/6/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố C kết luận: giá trị thiệt hại vật tư thay thế xe ô tô BKS 14B - 034.79, màu bạc, nhãn hiệu Ford, loại Transit, năm sản xuất 2019 tại thời điểm ngày 05/6/2024 là 132.005.000 đồng.

Kết luận giám định số 1813/KL-KTHS ngày 14/6/2024 của Phòng K Công an thành phố H kết luận: nguyên nhân gây cháy xe ô tô BKS 14B - 034.79 là do con người đổ xăng trong diện (2,1x1,1)m tại khu vực đầu xe và hai bánh trước rồi châm lửa, làm xăng bắt cháy rồi cháy lan ra khu vực xung quanh. T2 diện này cách mép nhà số B thuộc tổ D, khu H, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh 2,95m. Không hoàn lại mẫu vật sau giám định.

Quá trình điều tra Hoàng Quốc H khai nhận hành vi phạm tội và khai thêm: H biết anh T chạy xe du lịch hợp đồng nên khi thấy xe ô tô BKS 14B - 034.79 dựng trước cửa nhà anh T thì biết đó là xe của anh T nên nảy sinh ý định đốt xe để trả thù. Trên đường đi đến cây xăng, H dừng lại lấy áo mưa mặc, đeo khẩu trang và dùng vỏ gối che biển số xe để tránh bị phát hiện. Khi gần đến nhà anh T, H dừng lại, để xe ở cách nhà anh T một đoạn rồi đi bộ đến nhà anh T.

* Bị hại anh Nguyễn Đức T có lời khai tại cơ quan điều tra như sau: vào khoảng 22 giờ ngày 04/6/2024, anh điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit màu sơn bạc, 16 chỗ biển kiểm soát 14B - 03479 về đỗ ngang xe ở sát cửa ra vào nhà anh để nghỉ ngơi. Khoảng 03 giờ 25 phút ngày 05/6/2024, khi anh đang ngủ trong nhà thì nhận được cuộc điện thoại của một người phụ nữ anh không quen biết thông báo cho anh biết “đây đi, cháy xe rồi”. Anh từ trong nhà chạy ra nơi anh để xe để kiểm tra thì phát hiện toàn bộ phần lốp, gương, cụm đèn pha, đèn gầm phía bên

phải bị cháy đen hư hỏng hoàn toàn, khói bốc nghi ngút. Anh đi vào nhà lấy thêm nước để dập tắt hẳn và tìm xem camera an ninh.

Về nguyên nhân dẫn đến việc bị đốt xe, anh T khai: vào khoảng năm 2021, anh nghi ngờ vợ anh là Nguyễn Thị H1 có quan hệ với một tài khoản lạ. Anh yêu cầu vợ anh phải cho số điện thoại người đã nhắn tin với vợ anh. Sau đó, anh gọi vào số điện thoại đó và chửi người nghe máy dù không biết anh ta là ai. Sau này xảy ra sự việc, anh mới biết người anh chửi là Hoàng Quốc H. Gia đình anh đã nhận được khoản bồi thường 100.000.000 đồng và không yêu cầu gì khác, anh cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Bị hại chị Nguyễn Thị H1 là vợ anh T có lời khai như lời khai của anh Nguyễn Đức T. Chị H1 khai thêm: trước đây, chị và Hoàng Quốc H có quen nhau qua công việc làm rèm cửa, không có quan hệ mờ ám. Chồng chị và Hoàng Quốc H đã từng xảy ra mâu thuẫn ghen tuông vì H hay gọi điện thoại nói chuyện với chị. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình H đã đến xin lỗi và bồi thường cho gia đình chị số tiền 100.000.000 đồng. Vợ chồng chị không yêu cầu H phải bồi thường khoản nào khác và mong muốn Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Xuân T1 xác nhận trong quá trình chung sống với bị cáo Hoàng Quốc H không thấy H có biểu hiện, hành vi bất thường như đập phá đồ đạc, rối loạn ngôn ngữ, mất kiểm soát. Chị T1 cũng xác nhận chị đã đến xin lỗi và bồi thường cho anh T số tiền 100.000.000 đồng. Số tiền bồi thường là tiền của H làm ăn tiết kiệm và nhờ chị bồi thường cho anh T. Tại phiên tòa, chị đề nghị được trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Breeze biển kiểm soát 17B3-024.31 theo giấy ủy quyền của Hoàng Quốc H.

* Người làm chứng Nguyễn Ngọc Q khai: khoảng hơn 03 giờ 30 phút ngày 05/6/2024, khi anh đang ngủ ở nhà cùng gia đình thì vợ của anh T là chị Nguyễn Thị H1 đến nhà anh gọi cửa thông báo việc xe ô tô của anh T bị cháy. Anh liền chạy ra vỉa hè trước nhà thì thấy xe ô tô của anh T bị cháy biến dạng. Phần bánh xe phía trước bên phải và phần vỏ xe xung quanh phần bánh xe phía trước đều bị nhiệt tác động cháy biến dạng, lửa đã được dập tắt. Sau đó mọi người giữ nguyên hiện trạng và báo cơ quan Công an.

Bản cáo trạng số: 2439/CT - VKSCP ngày 28/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Hoàng Quốc H về tội: “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại các điểm b, d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đưa ra những chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung Cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Quốc H từ 18 (mười tám) tháng tù đến 21 (hai mươi một) tháng tù về tội: “Hủy hoại tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 06/6/2024; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; Đề nghị tịch thu tiêu hủy các đồ vật không còn giá trị sử dụng gồm: 02 (hai) chiếc dép màu ghi xám, 01 (một) mũ bảo hiểm màu vàng, 01 (một) quần đùi vải màu trắng, 01 (một) áo mưa màu xanh đen, 01 (một) vỏ ruột gối màu trắng, 01 (một) bật lửa màu đỏ; đề nghị trả lại cho chị Nguyễn Thị

Xuân T1 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Breeze, màu vàng, biển kiểm soát 17B3 - 024.31 cùng chìa khóa xe và đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo Hoàng Quốc H khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố.

Bị cáo thừa nhận việc bị khởi tố, truy tố và đưa ra xét xử là đúng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường; phù hợp với kết luận định giá tài sản số: 90/KL-HĐĐGTX ngày 12/6/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố C về giá trị thiệt hại, vật tư thay thế xe ô tô biển kiểm soát 14B-034.79; phù hợp với Kết luận giám định số: 1813/KL-KTHS ngày 14/6/2024 của Phòng K Công an thành phố H về nguyên nhân gây cháy xe ô tô biển kiểm soát 14B-034.79; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Xuân T1 về năng lực hành vi của bị cáo và quyền lợi ích hợp pháp của chị đối với chiếc xe mô tô bị cáo điều khiển khi thực hiện hành vi phạm tội; phù hợp với lời khai của người làm chứng Nguyễn Ngọc Q đã chứng kiến hiện trường chiếc xe ô tô biển kiểm soát 14B-034.79 bị hủy hoại; phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ 40 phút ngày 05/6/2024, tại tổ D, khu H, phường C, thành phố C, Hoàng Quốc H rải xăng rồi dùng bật lửa, giấy châm lửa, đốt xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit, BKS 14B - 034.79 của gia đình anh Nguyễn Đức T, gây thiệt hại 132.005.000 đồng. Hành vi của Hoàng Quốc H đã phạm tội: “Hủy hoại tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân về tài sản được pháp luật bảo vệ.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo ra đầu thú; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo cũng đã tác động đến gia đình bồi thường cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có bố để được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục và răn đe.

Tuy nhiên, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 (hai) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không đề cập giải quyết.

[6] Về vật chứng: vật chứng vụ án gồm: 02 (hai) chiếc dép màu ghi xám, 01 (một) mũ bảo hiểm màu vàng, 01 (một) quần đùi vải màu trắng, 01 (một) áo mưa màu xanh đen, 01 (một) vỏ ruột gối màu trắng, 01 (một) bật lửa màu đỏ đều không còn giá trị sử dụng và bị cáo không có nhu cầu lấy lại nên tịch thu tiêu hủy; chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Breeze, màu vàng, biển kiểm soát 17B3 -024.31, bị cáo không có ý định sử dụng ngay từ đầu để thực hiện hành vi phạm tội nên không coi đây là phương tiện phạm tội. Mặt khác, mặc dù bị cáo và chị Nguyễn Thị X Thủy chung sống như vợ chồng, nhưng chị T1 thường xuyên sử dụng chiếc xe mô tô này để làm phương tiện làm ăn sinh sống nên trả lại cho chị T1 (theo ủy quyền của bị cáo) kèm theo chìa khóa và giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 17B3 -024.31 mang tên Nguyễn Thị N; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã trả xe ô tô BKS 14B - 034.79 cho gia đình anh Nguyễn Đức T nên không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo; bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: bị cáo Hoàng Quốc H phạm tội: “Hủy hoại tài sản”.

Xử phạt: Hoàng Quốc H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/6/2024.

Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) chiếc dép màu ghi xám, 01 (một) mũ bảo hiểm màu vàng, 01 (một) quần đùi vải màu trắng, 01 (một) áo mưa màu xanh đen, 01 (một) vỏ ruột gối màu trắng, 01 (một) bật lửa màu đỏ.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Xuân T1 (theo giấy ủy quyền của bị cáo Hoàng Quốc H) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Breeze, màu vàng, biển kiểm soát 17B3 -

024.31 kèm 01 chìa khóa xe và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 009675 mang tên Nguyễn Thị N.

Tình trạng vật chứng được xử lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 04/BB - THA ngày 14 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả (giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 009675 mang tên Nguyễn Thị N có tại Hồ sơ vụ án).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Hoàng Quốc H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Cẩm Phả;
- Chi cục THADS TP Cẩm Phả;
- CCTHAHS CA TP Cẩm Phả;
- CQCSĐT-CA TP Cẩm Phả;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; bị hại,
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Chính Nghĩa

